

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Quán Ngang tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị giai đoạn 1 và giai đoạn 2

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng sửa đổi số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 7/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 6/5/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 37/2010/NĐ-CP và nghị định số 44/2015/NĐ-CP; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-TTg ngày 19/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập BQL Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng v/v ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng; Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng v/v hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp công tác lập, thẩm định và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 3071/QĐ-UBND ngày 26/10/2004 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Quán Ngang tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Quán Ngang tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị (giai đoạn 2), tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Văn bản số 4336/UBND-KT ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh v/v hướng tuyến di dời 02 đường dây tải điện 110kV ảnh hưởng tới bề mặt giới hạn chướng ngại vật hàng không của Dự án đầu tư xây dựng cảng hàng không Quảng Trị theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Văn bản số 1099/UBND-KT ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh v/v Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Quán Ngang tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị giai đoạn 1 và giai đoạn 2;

Căn cứ Văn bản số 1857/SXD-QHKT ngày 18/7/2024 của Sở Xây dựng v/v ý kiến điều chỉnh các chức năng sử dụng đất của Khu công nghiệp Quán Ngang;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng tại Báo cáo thẩm định Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Quán Ngang tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị giai đoạn 1 và giai đoạn 2 ngày 31/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Quán Ngang tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị giai đoạn 1 và giai đoạn 2 với nội dung sau:

1. Điều chỉnh hướng tuyến đường điện 110KV tại khu vực cắt qua các lô đất cây xanh CX-10 và CX-6 về phía Tây khoảng 400m để đảm bảo bề mặt giới hạn chướng ngại vật hàng không (*tĩnh không*) của Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

2. Điều chỉnh hoán đổi đất cây xanh và đất công nghiệp để bố trí tuyến đường 110KV được điều chỉnh (*cơ cấu sử dụng đất không thay đổi*), cụ thể:

- Điều chỉnh 2.93ha đất cây xanh gồm lô cây xanh ký hiệu CX-6 (*diện tích 1.58ha*) và một phần lô cây xanh ký hiệu CX-05 (*diện tích 1.35ha*) sang đất công nghiệp đa ngành, trong đó định hướng thu hút các ngành công nghiệp sạch, hạn chế tác động đến môi trường (*ký hiệu ĐN – 02 và ĐN – 03 tương ứng*);

- Điều chỉnh 2.93ha đất công nghiệp gồm một phần lô đất công nghiệp sản xuất chế biến đồ uống ký hiệu NU-01 (*diện tích 1.55ha*) và lô đất công nghiệp chế biến, bảo quản rau quả và sản xuất đồ uống ký hiệu NU-02 (*diện tích 1.38ha*) sang đất cây xanh (*ký hiệu CX-06*).

3. Điều chỉnh 22.06 ha quy hoạch đất công nghiệp các loại như: cơ khí, chế tạo máy và sản xuất kim loại, chế biến nông, thủy sản, thực phẩm, công nghiệp khí đốt – gas, công nghiệp dệt may, gia dầy, bao bì... sang quy hoạch đất công nghiệp đa ngành, trong đó định hướng thu hút các ngành công nghiệp sạch, hạn chế tác động đến môi trường, cụ thể:

- Một phần lô đất công nghiệp cơ khí, chế tạo máy và sản xuất kim loại (ký hiệu CK-KL-01), diện tích 10ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-04).

- Lô đất công nghiệp chế biến nông, thủy sản, thực phẩm (ký hiệu NTP-06), diện tích 1.55ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-05).

- Lô đất công nghiệp chế biến nông, thủy sản, thực phẩm (ký hiệu NTP-03), diện tích 0.82ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-06).

- Một phần lô đất công nghiệp chế biến nông, thủy sản, thực phẩm (ký hiệu NTP-06), diện tích 0.93ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-07).

- Một phần lô đất công nghiệp khí đốt – gas (ký hiệu GAS-01), diện tích 0.68ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-08).

- Một phần lô đất công nghiệp dệt may, gia dầy (ký hiệu DG-02), diện tích 0.95ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-09).

- Lô đất công nghiệp khác (ký hiệu CNK-04), diện tích 1.83ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-10).

- Lô đất công nghiệp sản xuất bao bì (ký hiệu BB-01), diện tích 1ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-11).

- Một phần lô đất công nghiệp sản xuất chế biến đồ uống (ký hiệu NU-01), diện tích 4.3ha sang công nghiệp đa ngành (ký hiệu DN-12).

4. Quy định chỉ giới xây dựng đối với lô đất DN-02 phía tiếp giáp với đường 73 và ranh giới khu công nghiệp: Trong phạm vi 10m, yêu cầu bố trí dải cây xanh trong phạm vi này.

5. Các nội dung khác không điều chỉnh tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị và các Quyết định điều chỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Trưởng các phòng: Quản lý Quy hoạch và Xây dựng, Quản lý Tài nguyên và Môi trường, Quản lý Đầu tư và Doanh nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các Sở: XD, CT, TNMT (p/h);
- Phòng CS PCCC và CHCN - Công an tỉnh (p/h);
- UBND huyện Gio Linh (p/h);
- Phòng: ĐTDN, TNMT, VP;
- Lưu VT, QHXD.

TRƯỞNG BAN

Phạm Ngọc Minh